



SUY NIỆM TIN MỪNG CHÚA NHẬT

*

Ngày 26-4-2015

Chúa nhật 4 Phục sinh

Mục tử nhân lành

LỜI CHÚA: Ga 10, 11-18

Khi ấy, Đức Giêsu nói: “Tôi chính là mục tử nhân lành. Mục tử nhân lành hy sinh mạng sống mình cho chiên. Người làm thuê, vì không phải là mục tử, và vì chiên không thuộc về anh, nên khi thấy sói đến, anh bỏ chiên mà chạy. Sói vô lý lấy chiên và làm cho chiên tán loạn, vì anh ta là kẻ làm thuê và không thiết gì đến chiên. Tôi chính là mục tử nhân lành. Tôi biết các chiên của tôi và chiên của tôi biết tôi, như Chúa Cha biết tôi và tôi biết Chúa Cha, và tôi hy sinh mạng sống mình cho chiên. Tôi còn có những chiên khác không thuộc ràn này. Tôi cũng phải đưa chúng về. Chúng sẽ nghe tiếng tôi. Và sẽ chỉ có một đoàn chiên và một mục tử. Sở dĩ Chúa Cha yêu mến tôi, là vì tôi hy sinh mạng sống mình để rồi lấy lại. Mạng sống của tôi, không ai lấy được, nhưng chính tôi tự ý hy sinh mạng sống mình. Tôi có quyền hy sinh và có quyền lấy lại mạng sống ấy. Đó là mệnh lệnh của Cha tôi mà tôi đã nhận được.”

SUY NIỆM

Mục tử và đàn chiên trên đồng cỏ là một hình ảnh quen thuộc đối với người Palestin. Giữa người và chiên có một mối tương quan mật thiết. Ở đây Đức Giêsu tự ví mình như người mục tử. Mục tử nhân lành khác với người chăn thuê, vì dám hy sinh mạng sống mình cho đoàn chiên, chứ

(xem tiếp trang 2)

Giáo hội Chính thống lo lắng về số phận của hai giám mục bị bắt cóc hồi năm 2013



WHD (21.04.2015) – Hôm Chúa nhật 19 tháng Tư 2015, Đức Thượng phụ Antiokia, Gioan X (Giáo hội Chính thống Hy Lạp), đã kêu gọi cộng đồng quốc tế hãy tích cực tìm hiểu về số phận của hai giám mục bị bắt cóc hồi hai năm trước tại tỉnh Aleppo ở phía Bắc Syria.

Ngày 22-04-2013, một nhóm có vũ khí đã bắt cóc Đức cha *Boulos Yazigi*, giám mục Aleppo thuộc Giáo hội

Chính thống Hy Lạp và Đức cha *Yuhanna Ibrahim*, thuộc Giáo hội Chính Thống Syria, khi các ngài đang tiến hành các hoạt động nhân đạo ở làng Kafr Dael thuộc tỉnh Aleppo. Từ đó không có tin tức gì về các ngài.

Thượng phụ Gioan X (Yazigi), người anh em của một trong hai giám mục này, bày tỏ: “Chúng tôi hy vọng

rằng hai vị giám mục còn sống, nhưng đáng tiếc là cả thế giới đều im lặng và chẳng ai cho chúng tôi bằng chứng cụ thể nào”.

Phát biểu với báo chí ở Liban, vị Thượng phụ kêu gọi “toàn bộ cộng đồng và các tổ chức quốc tế hãy hành động”, quan tâm đến số phận của hai giám mục, theo các tường thuật được Hãng thông tấn Quốc gia (ANI) đăng tải. Ngài chua xót: “Chúng tôi

(xem tiếp trang 2)

Đức Thánh Cha bày tỏ tình liên đới với Giáo hội Chính thống Ethiopia

WHD (22.04.2015) – Hôm thứ Hai 20-04, Đức Thánh Cha Phanxicô đã gửi một điện văn cho Đức Thượng phụ Chính thống Ethiopia, Abunas Matthias, để bày tỏ nỗi kinh hoàng và tình liên đới khi nghe tin về một vụ bạo lực mới xảy ra cho Giáo hội Chính thống Ethiopia. Hai mươi chín tín hữu Ethiopia đã bị những kẻ bắt cóc họ sát hại ở Libya.

Đức Thánh Cha viết: “Tôi biết ngài vô cùng đau đớn trước nỗi tàn ác mà các tín hữu của ngài là nạn nhân, họ bị sát hại chỉ vì là Kitô hữu ... Tôi cầu nguyện trước tình trạng các Kitô hữu thường xuyên phải chịu tử đạo quá tàn nhẫn ở châu Phi, ở Cận Đông và Trung Đông hay ở châu Á. Không có sự khác biệt giữa các tín hữu Công giáo, Copt, Chính thống và Tin lành; tất cả đều làm chứng cho Chúa Kitô.

Máu của những người anh chị em của chúng ta là một thông điệp phải được tất cả những ai biết phân biệt thiện ác, và nhất là các nhà lãnh đạo thế giới, lắng nghe.

Năm nay, niềm vui Phục Sinh của chúng ta bị nỗi đau thương này che mờ, dù chúng ta biết rằng sống trong tình yêu thương xót của Chúa Cha thì mạnh hơn so với những đau khổ của các Kitô hữu, của những người nam và người nữ thiện chí thuộc mọi niềm tin khác nhau”.

Và trong Thánh lễ kính nhớ thánh Stêphanô, vị tử đạo đầu tiên trong lịch sử Kitô giáo, cử hành sáng thứ Ba tại nhà nguyện của Nhà khách Santa Marta, Đức Thánh Cha nhắc lại Giáo hội đã ghi dấu giai đoạn

(xem tiếp trang 2)

SUY NIỆM TIN MỪNG CHÚA NHẬT

không bỏ chiên mà chạy khi gặp sói dữ. Hội Thánh là đoàn chiên của Đức Giêsu Kitô. Giữa Ngài và từng con chiên, có mối dây gắn bó. Tôi biết chiên của tôi và chiên của tôi biết tôi, như Cha biết tôi và tôi biết Cha. Đây là cái biết sâu thẳm, cái biết hai chiều. Chiên không phải là một con vật ngờ nghệch, thụ động. Chiên là hình ảnh của một ngôi vị tự do. Vị Mục Tử gọi tên từng con bằng giọng quen thuộc. Chiên nghe tiếng của Ngài và đi theo. Như thế giữa Mục Tử và đoàn chiên có sự hiểu biết nhau sâu xa, nhận ra nhau dễ dàng, và một sự trân trọng quý mến nhau đặc biệt. Sau Phục Sinh, Đức Giêsu đã giao cho Phêrô sứ mạng chăn dắt và chăm sóc đoàn chiên của Ngài. Sứ mạng này bắt nguồn từ một tình yêu. Yêu mến Ngài dẫn đến yêu mến đoàn chiên Ngài. Đức Giêsu là Mục Tử tối cao và gương mẫu. Mọi mục tử khác chỉ là phụ tá giúp chăn dắt đoàn chiên của Ngài. Mọi mục tử phải noi gương Ngài, dám chết để cho chiên được sống.

Ngày nay, Chúa Giêsu vẫn cần những người tiếp nối công việc của Ngài, để lo cho đoàn chiên trên thế giới. Các bạn trẻ khi lớn lên thường lập gia đình. Điều đó thật là tốt đẹp. Nhưng Chúa Giêsu vẫn muốn một số bạn trẻ ở bên Ngài cách đặc biệt để được Ngài sai đi. Họ chấp nhận hy sinh quyền được lập một tổ ấm, để có thể yêu mãnh liệt hơn và bao la hơn. Tiếng gọi của Chúa vẫn vang lên ở ngay nơi lời nài xin của con người. Những người đói khát Lời Chúa, đói khát tình thương, đói khát bánh ăn, đói khát ý nghĩa cuộc sống. Khước từ tiếng kêu của con người là khước từ tiếng Chúa. Chúa Giêsu mời các bạn trẻ nhìn thấy đám đông bơ vơ. Những người bệnh hoạn tật nguyên, những trẻ em đường phố, những người lâm lữ, tự đặt mình ở bên lề xã hội... Thấy họ bằng trái tim và để cho tim mình đáp trả.

Tạ ơn Chúa đã cho Hội Thánh biết bao đại chủng sinh, các linh mục, và các tu sĩ nam nữ, các nhà thừa sai. Nhưng đồng lúa chín vàng vẫn cần nhiều thợ gặt, tận tụy hơn, thanh khiết hơn, vô vị lợi hơn. Có thể chính bạn được Chúa bắt gờ mời gọi để đứng trong đội ngũ những người phục vụ đó!

(xem tiếp trang 3)

Giáo hội Chính thống lo lắng về số phận...

đã cố gắng nói chuyện với tất cả những ai có thể giúp được về vấn đề này, nhưng đáng tiếc là chỉ có im lặng hoàn toàn”.

Tuy nhiên, hôm thứ Sáu 17-04 vừa qua, người đứng đầu cơ quan an ninh của Liban, tướng Abbas Ibrahim, đã cho biết về các giám mục Boulos Yazigi và Yuhanna Ibrahim cũng như về nhà báo Samir Kassab –cũng bị bắt cóc ở Syria–, rằng một số dấu hiệu cho thấy họ vẫn còn sống.

Theo Cơ quan giám sát Nhân quyền ở Syria (OSDH), hàng chục ngàn người đã bị bắt cóc hoặc mất tích ở Syria kể từ khi bắt đầu cuộc chiến cách nay bốn năm.

Cũng như những người đồng hương Hồi giáo, nhiều Kitô hữu Syria (5%

dân số) đã trốn khỏi đất nước vì tình trạng bạo lực nhưng cũng vì các lực lượng quân thánh chiến jihad nổi dậy ở một số nơi.

Cha Paolo Dall'Oglio, một linh mục dòng Tên người Ý, đã bị bắt cóc hồi cuối tháng Bảy 2013 tại tỉnh Raqa, căn cứ của nhóm cực đoan tự xưng là “Nhà nước Hồi giáo” và số phận của cha vẫn chưa biết ra sao.

Hồi tháng Tư 2014, linh mục dòng Tên người Hà Lan Frans van der Lugt đã bị một người lạ mặt sát hại ở thành phố cổ Homs, khi ấy đang nằm trong tay các phiến quân. Ngài đã từ chối rời khỏi thành phố để ở lại giúp đỡ những người cơ cực.

Và tháng Ba năm 2014, 13 nữ tu Syria –bị một nhóm phiến quân vũ trang bắt cóc ở phía bắc Damascus– đã được trả tự do sau nhiều cuộc thương lượng. ■

Đức Thánh Cha bày tỏ tình liên đới...

này bằng máu ra sao, và ngày nay có biết bao người, nam và nữ, đã chịu tử đạo vì trung thành với Chúa Kitô.

Đức Thánh Cha nói: “Lời Chúa luôn làm cho nhiều tâm hồn khó chịu, Lời Chúa gây phiền toái khi tâm hồn chúng ta cứng cõi, vì Lời ấy mời gọi ta tiến bước để tìm kiếm và nuôi mình bằng thứ bánh mà Chúa Giêsu nói đến. Các vị tử đạo không cần bánh nào khác ngoài Chúa Giêsu. Trong lịch sử của Khải huyền có biết bao người đã chịu tử đạo vì lòng trung thành với Lời Chúa, với sự thật của Thiên Chúa”.

Cảnh Stêphanô bị ném đá được thuật lại trong sách Công vụ tông đồ gọi lên thực tế: “Ngày nay trên thế giới có biết bao Stêphanô! Hãy nghĩ đến những người anh em của chúng ta bị cắt cổ trên một bãi biển ở Libya, hãy nghĩ đến chàng trai bị thiêu sống (ở Pakistan) vì là Kitô hữu, hãy nghĩ đến những người di dân bị ném xuống biển vì là Kitô hữu, những người Ethiopia mới bị giết ngày hôm kia và biết bao người khác mà chúng ta không biết, đang phải chịu cảnh tù đày vì là Kitô hữu”. Đức Thánh Cha

nhìn nhận: “Giáo hội ngày nay là một Giáo hội của các vị tử đạo: họ chịu đau khổ, cho đi mạng sống của mình để chúng ta nhận được phúc lành của Thiên Chúa nhờ chứng từ của họ”.



Đức Thánh Cha cũng nói đến nhiều người tử đạo đã sống ẩn mình để giữ lòng trung tín và gia đình của họ phải chịu đau khổ biết bao vì trung thành với đức Tin. “Cử hành Thánh lễ này cho chúng ta chiêm ngắm Vị Tử đạo đầu tiên, là Đấng – hơn cả làm chứng– còn ban ơn cứu rỗi cho từng người chúng ta. Chúng ta hãy hiệp nhất với Chúa Giêsu trong bí tích Thánh Thể và hiệp nhất với biết bao anh chị em đang chịu tử đạo với những bách hại, vu khống và giết chết vì trung thành với Tăm bánh duy nhất làm cho con người no thoả, đó là Chúa Giêsu”. ■

Hỏi đáp Phụng vụ: Thừa tác viên giáo dân mang dây stola như phó tế

(Giải đáp của linh mục Edward McNamara, Dòng Đạo Binh Chúa Kitô, giáo sư phụng vụ và Trưởng khoa thần học tại Đại học “Nữ vương các Thánh Tông đồ”

Hỏi: Tại Việt Nam, tác viên cho rước lễ đeo dây stola của một phó tế, như cha thấy trong hình ảnh đính kèm. Như vậy có đúng không? – N.T., Việt Nam.

Đáp: Vị độc giả của chúng tôi đã đính kèm câu hỏi tấm ảnh của một người đàn ông đang cho rước lễ, mặc y phục rất giống với dây stola của phó tế bên ngoài bộ đồ dân sự của ông cùng với chiếc cà vạt. Trong hình còn có một tác viên ngoại lệ khác cho rước lễ cũng mặc y phục tương tự.

Dựa trên bức ảnh, tôi không thể khẳng định đây có phải là một thực hành trong cả nước, hay chỉ tại một giáo phận hoặc một giáo xứ nào đó. Tôi sẽ giới hạn câu trả lời của tôi đối với những gì thấy được trong bức ảnh mà không đưa ra bất kỳ phỏng đoán nào về sự mở rộng thực hành này.

Huấn thị *Redemptionis Sacramentum* (Bí tích Cứu độ) đã nói như sau về việc sử dụng các phụ tá mục vụ là giáo dân:

147. Tuy nhiên, khi nào nhu cầu của Giáo hội đòi hỏi, vì thiếu thừa tác viên có chức thánh, người giáo dân có thể đáp ứng một số tác vụ phụng vụ, theo như luật định. Các tín hữu này được kêu gọi và được chỉ định để thi hành một số phận vụ, ít nhiều quan trọng, được ơn Chúa nâng đỡ. Nhiều giáo dân đã và đang phục vụ một cách quảng đại, nhất là trong các xứ truyền giáo, nơi Giáo hội chưa được mở rộng nhiều hay đang bị bách hại, và cả trong những nơi còn thiếu linh mục và phó tế.

149. Gần đây, tại một số giáo phận đã đón nhận Tin Mừng từ lâu, có những tín hữu giáo dân được chỉ định là người “phụ tá mục vụ”, và trong số họ chắc chắn có nhiều người đã phục vụ cho thiện ích của Giáo hội khi giúp đỡ giám mục, các linh mục và phó tế trong nhiệm vụ mục vụ của các ngài. Tuy nhiên, phải thận trọng, để việc ấn định phạm vi của tác vụ này không đồng hoá với sứ vụ mục vụ của các giáo sĩ. Nghĩa là, phải lưu ý để bảo đảm rằng các “phụ tá mục vụ” không đảm nhận

những gì thuộc về sứ vụ của các thừa tác viên có chức thánh.

150. Hoạt động của người phụ tá mục vụ phải nhằm tạo điều kiện dễ dàng cho sứ vụ của các linh mục và phó tế, bảo đảm khơi gợi các ơn gọi làm linh mục và phó tế, và các tín hữu giáo dân trong mỗi cộng đoàn được huấn luyện chu đáo để đảm nhận nhiều phận vụ khác nhau trong phụng vụ, theo các đặc sủng khác nhau và phù hợp với quy định của luật.

151. Chỉ khi nào cần thiết thực sự mới được nhờ đến các tác viên ngoại lệ trong việc cử hành phụng vụ. Sự trợ giúp này không nhằm để cho người giáo dân tham dự đầy đủ hơn, nhưng, tự bản tính, nó là bổ sung và tạm thời. Hơn nữa, khi phải nhờ đến các tác viên ngoại lệ giúp đỡ, lại càng cần phải tha thiết cầu xin Chúa sớm gửi đến một linh mục để phục vụ cộng đoàn và gia tăng dồi dào ơn gọi lên chức thánh.

152. Những phận vụ hoàn toàn có tính cách bổ sung này không được trở nên dịp làm lệch lạc hình ảnh của chính sứ vụ linh mục, đến nỗi người linh mục chệnh mảng việc cử hành Thánh Lễ cho dân chúng đã được ủy thác cho mình, hay chăm sóc bệnh nhân, rửa tội trẻ em, chứng hôn và cử hành an táng theo nghi lễ Kitô giáo, là những phận vụ trước hết của linh mục, với sự trợ giúp của các phó tế. Vì thế, trong các giáo xứ, các linh mục không bao giờ được hoán đổi một cách bừa bãi các chức vụ mục vụ với các phó tế hoặc giáo dân, để tránh lẫn lộn về chức năng đặc thù của mỗi người.

153. Hơn nữa, người giáo dân không bao giờ được phép đảm trách chức vụ hay mặc y phục của phó tế hay linh mục, hoặc y phục nào tương tự như thế.

Do đó, mặc y phục tương tự như dây stola của phó tế như trong bức ảnh hẳn là chắc chắn vi phạm quy định nêu ra trong số 153 của Huấn thị trên đây.

Đồng thời trong Thánh lễ, tác viên ngoại lệ cho rước lễ có thể – dù không bắt buộc –, mặc một áo alba hoặc một loại y phục khác được chuẩn nhận, miễn là nó không

SUY NIỆM TIN MỪNG CHÚA NHẬT

CẦU NGUYỆN

Lạy Chúa Giêsu, xin ban cho chúng con những linh mục có trái tim thuộc trọn về Chúa, nên cũng thuộc trọn về con người.

Xin cho chúng con những linh mục có trái tim biết yêu bằng tình yêu hiến dâng, một trái tim đủ lớn để chứa được mọi người và từng người, nhất là những ai nghèo khổ, bị bỏ rơi.

Xin cho chúng con những linh mục biết cầu nguyện, có tình bạn thân thiết với Chúa để các ngài giới thiệu Chúa cho chúng con.

Xin cho chúng con những linh mục thánh thiện, có thể nuôi chúng con bằng tấm bánh thơm tho, tấm bánh Lời Chúa và Mình Chúa.

Cuối cùng, xin cho chúng con những linh mục có trái tim của Chúa, say mê Thiên Chúa và say mê con người, hy sinh đời mình để bảo vệ đoàn chiên và dẫn đưa chúng con đến với Chúa là Nguồn Sống thật. ■

Lm Anton Nguyễn Cao Siêu, SJ

giống với y phục của linh mục hay phó tế.

Điều này phù hợp với Quy chế Tổng quát Sách Lễ Roma, số 339 như sau: “Tác viên giúp lễ, đọc sách, và các tác viên giáo dân khác có thể mặc áo alba hoặc y phục thích hợp khác được Hội đồng Giám mục chuẩn nhận hợp pháp”.

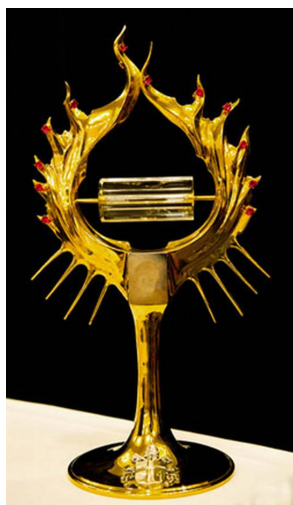
Có thể như thế vì trong Thánh lễ, áo alba được coi là y phục phụng vụ cơ bản cho tất cả các tác viên phụng vụ chứ không chỉ dành riêng cho các thừa tác viên có chức thánh.

Tuy nhiên, khi cần có một tác viên ngoại lệ cho rước lễ ngoài Thánh lễ, một mình, thì lại khác; trong trường hợp này các ngăn cấm nêu ra tại số 153 của Huấn thị *Redemptionis Sacramentum* sẽ được áp dụng. ■

(Zenit)

Thánh tích Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II đến Cuba

WHĐ (20.04.2015) – Mười bảy năm sau chuyến viếng thăm Cuba lịch sử (1998), vị giáo hoàng người Ba Lan một lần nữa trở lại đất nước này, nhưng với thánh tích của ngài. Theo thông tin trên trang web của Hội đồng Giám mục Cuba, thánh tích là vài giọt máu của vị thánh chứa trong một chiếc lọ nhỏ, trong thời gian cuối cùng ngài nằm bệnh viện, không lâu trước khi thánh nhân qua đời vào ngày 02-04-2005.



Thánh tích được rước đến Cuba nhờ các nữ tu Dòng “Tôi tớ Trái tim bị đâm thâu của Chúa Giêsu và Mẹ Maria”, sau khi đã đi qua nhiều thành phố ở Hoa Kỳ và Guatemala.

Trước hết thánh tích được tôn kính từ ngày 07 đến 09 tháng Tư tại Vương cung thánh đường Đức Mẹ Bắc Ái ở El Cobre, thành phố Santiago de Cuba. Sau đó được rước đến Camaguey từ ngày 10 đến 12.

Đức ông Slawomir Oder, tỉnh nguyện viên vụ án phong thánh cho Đức giáo hoàng Gioan Phaolô II, đã uỷ thác cho các nữ tu Dòng “Tôi tớ Trái tim bị đâm thâu của Chúa Giêsu và Mẹ Maria” chịu trách nhiệm rước hòm thánh tích trong cuộc hành hương đi qua nhiều nước.

Dòng “Tôi tớ Trái tim bị đâm thâu của Chúa Giêsu và Mẹ Maria” là Dòng giáo phận, do Mẹ Adela Galindo thành lập năm 1990 tại Tổng giáo phận Miami. Đặc sủng của Dòng là “trở nên hình ảnh sống động và sự hiện diện của Trái tim Mẹ Maria trong lòng Hội Thánh”.

Các giám mục Cuba cũng cho biết

Công bố Sách Niên giám Tòa Thánh và Sách Niên giám Thống kê Giáo hội



WHĐ (18.04.2015) / VIS – Sáng thứ Năm 16-04, Tòa Thánh Vatican đã công bố Sách Niên giám Tòa Thánh năm 2015 và Sách Niên giám Thống kê Giáo hội 2013. Sách Niên giám Tòa Thánh cho thấy một số khía cạnh mới của đời sống Giáo hội từ tháng Hai 2014 đến tháng Hai 2015, và Sách Niên giám Thống kê Giáo hội trình bày những thay đổi trong năm 2013.

Các số liệu thống kê của năm 2013 cho thấy tính năng động của Giáo hội Công giáo tại 2.989 địa hạt trên toàn thế giới. Trong năm qua, có 3 giáo phận (trong đó 2 giáo phận thuộc nghi lễ Đông phương) được nâng lên hàng Tổng giáo phận; thêm 1 chuẩn Tổng giáo phận và 6 giáo phận mới được thiết lập (3 giáo phận thuộc nghi lễ Đông phương); ngoài ra có một giám hạt tông toà được nâng lên hàng giáo phận, và một hạt Phủ doãn Tông toà được nâng lên hạt Đại diện Tông toà.

Đến cuối năm 2013, số tín hữu Công giáo trên toàn thế giới là 1 tỉ 254 triệu, tức tăng thêm 139 triệu tính từ năm 2005. So với dân số thế giới, tỉ lệ tín hữu Công giáo hiện nay là 17,7%.

các ngài đã mời Đức hồng y Beniamino Stella, Bộ trưởng Bộ Giáo sĩ đến thăm Cuba, và chuyến viếng thăm đã được ấn định từ 22 đến 28 tháng 4 sắp tới.

Đức hồng y Beniamino Stella từng giữ chức vụ Sứ thần Tòa Thánh tại Cuba từ năm 1993 đến 1999. Theo chương trình, Đức hồng y Stella sẽ gặp gỡ các giám mục, thăm một số giáo phận và cuối cùng sẽ có cuộc gặp gỡ chính thức giới chức chính quyền dân sự. ■

Tính riêng ở châu Phi, số tín hữu Công giáo gia tăng 34%, trong khi dân số tại châu lục này từ năm 2005 đến 2013 chỉ tăng 1,9%.

Tỉ lệ gia tăng tín hữu Công giáo ở châu Á (3,2% trong năm 2013, so với 2,9% trong năm 2005) cũng cao hơn tỉ lệ gia tăng dân số ở châu Á.

Tại châu Mỹ, tỉ lệ tín hữu Công giáo vẫn ở mức 63% dân số châu lục.

Tại châu Âu, nơi tình hình gia tăng dân số đang chững lại, vẫn có một sự gia tăng nhẹ về số người được rửa tội trong những năm gần đây.

Còn ở châu Đại Dương, tỉ lệ tín hữu Công giáo vẫn ổn định mặc dù dân số châu lục này đang giảm đi.

Số giám mục trên thế giới hiện nay là 5.173, tăng thêm 40 vị so với năm trước. Trong khi số giám mục giảm tại Bắc Mỹ (6 vị) và châu Đại Dương (5), thì Trung Mỹ và Nam Mỹ có thêm 23 giám mục, châu Phi tăng thêm 5 vị, châu Á 14 vị và châu Âu 9 vị.

Tổng số linh mục – giáo phận và dòng tu – là 415.348, tức tăng thêm 1.035 linh mục.

Số đại chủng sinh – thuộc cả giáo phận và các dòng tu – là 118.251 vào cuối năm 2013, giảm 2% so với cuối năm 2011. Tính riêng, châu Á giảm 0,5%, châu Âu giảm 3,6% và Bắc Mỹ giảm 5,2%. Tuy nhiên số đại chủng sinh tại châu Phi tăng thêm 1,5%.

Số phò tế vĩnh viễn tiếp tục gia tăng: từ 33.391 vào năm 2005 lên 43.000 vào năm 2013. Có đến 96,7% số phò tế vĩnh viễn phục vụ ở Bắc Mỹ và Châu Âu.

Số tu sĩ không phải linh mục tăng thêm 1%, từ 54.708 vào năm 2005 lên 55.000 vào năm 2013. Tính riêng, tại châu Phi tăng thêm 6%, châu Á tăng thêm 30%, châu Mỹ giảm 2,8%, châu Âu giảm 10,9% và châu Đại Dương giảm 2%. Số nữ tu giảm đáng kể: đến cuối năm chỉ còn 693.575 nữ tu so với 760.529 vào năm 2005. Tại châu Âu giảm 18,3%, châu Đại Dương giảm 17,1%, và châu Mỹ giảm 15,5. Tuy nhiên, số nữ tu đã tăng thêm 18% ở châu Phi và 10% ở châu Á. ■

Tuần tin Hội đồng Giám mục Việt Nam
tuyển chọn bài viết, tin tức từ hdgmvietnam.org,
phát hành thứ Năm hàng tuần trên trang hdgmvietnam.org
theo dạng pdf